

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng phải xuất phát từ niềm tin và lòng biết ơn đối với những người có công với cách mạng

TS LÊ ĐỨC HOÀNG

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: hoangbtgtw@gmail.com

Nhận ngày 12 tháng 7 năm 2022; chấp nhận đăng tháng 9 năm 2022.

Tóm tắt: Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch muốn thực sự có hiệu quả, cần xuất phát từ trái tim yêu nước chân chính, với niềm tin mãnh liệt vào thắng lợi của con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH) và góp phần tri ân những thế hệ đã cống hiến, hy sinh cho độc lập, tự do của Tổ quốc, vì ấm no, hạnh phúc của nhân dân; tuyệt đối tránh hiện tượng giọng gạo, chiếu lệ, hình thức, nói không đi đôi với làm.

Từ khóa: nền tảng tư tưởng; trái tim yêu nước; niềm tin chiến thắng; tri ân sự hy sinh; Tổ quốc.

Abstract: Defending the Party's ideological foundation, fighting against false and hostile views will be effective if stemming from genuine patriotic hearts, strong faith in victory of the road to socialism construction and gratitude to generations who have devoted and sacrificed to the independence and freedom of the Fatherland, to the people's well-being and happiness. It should not be perfunctory and should avoid the situation that actions speak louder than words.

Keywords: ideological foundation; patriotic hearts; faith in victory; gratitude for the sacrifice; Fatherland.

1. Muốn tiếp tục giành thắng lợi và bảo vệ được thành quả cách mạng, tất yếu phải bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng

Các phong trào đấu tranh, cách mạng từ nửa cuối thế kỷ XIX đến trước khi Đảng thành lập đã thể hiện tiếp nối truyền thống anh dũng chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta, nhưng lần lượt đều thất bại, vì thiếu đường lối đúng đắn, thiếu tổ chức vững mạnh, thiếu lực lượng tiên phong. Đất nước ta vẫn chìm trong “màn đen tối”; nhân dân ta vẫn nô lệ lầm than, rên xiết dưới gót giày của kẻ thù ngoại bang; Tổ quốc ta vẫn khẩn thiết đòi hỏi về con đường cứu nước phù hợp: vừa giải phóng dân tộc đồng thời giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Thực tế đó được Hồ Chí Minh khái quát: “Từ ngày bị đế quốc xâm chiếm, nước ta là một xứ thuộc địa, dân ta là vong quốc nô, Tổ quốc ta

bị giày xéo dưới gót sắt của kẻ thù hung ác. Trong mấy mươi năm khi chưa có Đảng, tình hình đen tối như không có đường ra”⁽¹⁾.

Hồng phúc thay, dân tộc ta, nhân dân ta, non sông, đất nước ta đã sinh ra Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh để rồi chính Người đã làm rạng rạng rõ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta⁽²⁾. Người không đi theo con đường của các vị tiền bối, vì nhận thấy: Phan Chu Trinh yêu cầu người Pháp thực hiện cải lương, “chẳng khác gì đến xin giặc rửa lòng thương”; Phan Bội Châu hy vọng Nhật Bản giúp đỡ để đuổi Pháp, “chẳng khác gì đưa hổ cửa trước, rước beo cửa sau”; Hoàng Hoa Thám trực tiếp đấu tranh chống Pháp nhưng “còn nặng cốt cách phong kiến”⁽³⁾. Người cũng tìm hiểu một số cuộc cách mạng tư sản, nhất là Đại cách mạng Pháp năm 1789 với bản *Tuyên ngôn nhân*

quyền và dân quyền có khẩu hiệu nổi tiếng “*Tự do, bình đẳng, bác ái*”; cách mạng Bắc Mỹ với *Tuyên ngôn độc lập* năm 1776 tuyên bố về quyền con người, quyền tư hữu tài sản bất khả xâm phạm, nhưng nhận thấy đây vẫn chưa thể đáp ứng yêu cầu cách mạng của dân tộc Việt Nam. Cuối cùng, Người tìm được và quyết đưa dân tộc Việt Nam đi theo con đường Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 của V.I. Lênin - lãnh tụ thiên tài của giai cấp vô sản thế giới - người kế nghiệp và phát triển di sản vĩ đại của Mác - Ăngghen.

Sau khi tìm được con đường cứu nước phù hợp, Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện, chủ trì thành lập Đảng Cộng sản, vạch ra đường lối, lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Thực tiễn cách mạng Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo đến nay đã chứng minh, cái hồn cốt tạo nên những thắng lợi ấy bắt nguồn từ ánh sáng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Bởi lẽ, từ cái nền tảng tư tưởng đó, Đảng ta phát triển, vận dụng vào hoàn cảnh Việt Nam, đề ra đường lối phù hợp; cụ thể hóa vào chính sách, pháp luật của Nhà nước; từng bước xâm nhập vào quần chúng nhân dân thông qua công tác tư tưởng, biến thành thắng lợi này đến thắng lợi khác. Điều đó được Hồ Chí Minh khái quát: “Trong mấy mươi năm khi chưa có Đảng, tình hình đen tối như không có đường ra. Từ ngày mới ra đời, Đảng ta liền giương cao ngọn cờ cách mạng, đoàn kết và lãnh đạo toàn dân ta tiến lên đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp. Màu cờ đỏ của Đảng chói lọi như mặt trời mới mọc, xé tan cái màn đêm đen tối, soi đường dẫn lối cho nhân dân ta vững bước tiến lên con đường thắng lợi”⁽⁴⁾.

Vậy nên, muốn tiếp tục giành thắng lợi và bảo vệ được thành quả cách mạng, tất yếu phải bảo vệ Đảng và muốn bảo vệ Đảng, trước hết phải bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; gắn công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng với bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (XHCN); phòng, chống suy thoái chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

2. Gốc rễ bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng là ở trái tim yêu nước chân chính và niềm tin vào thắng lợi của cách mạng

Suy cho cùng, bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ chính là bảo vệ cuộc sống nhân dân, bảo vệ giống nòi, văn hóa, con người, cốt cách, trí tuệ Việt Nam. Do đó, cần nhận thức rõ bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ, bảo vệ thành quả cách mạng không chỉ là trách nhiệm của cán bộ, đảng viên mà là của mọi tầng lớp nhân dân, đồng nghĩa với trách nhiệm bảo vệ cuộc sống yên bình của mỗi gia đình và cá nhân.

Sự thâm độc của các thế lực phản động, thù địch, cơ hội chính trị là dùng mọi thủ đoạn nham hiểm tấn công vào “cái gốc”, tức là chống phá nền tảng tư tưởng, hòng thủ tiêu vai trò lãnh đạo của Đảng ta, triệt tiêu con đường đi lên CNXH của Việt Nam. Từ cái gốc đó, chúng mở rộng xuyên tạc Cương lĩnh chính trị, chủ trương, đường lối của Đảng; phủ nhận vai trò lãnh đạo, công lao, đóng góp của Đảng; đòi “phi chính trị hóa” lực lượng vũ trang, kêu gọi “đa nguyên chính trị”, “đa đảng đối lập”, đòi “thực hiện cạnh tranh chính trị, thiết lập chế độ đa đảng”⁽⁵⁾. Mũi chống phá tiếp theo của chúng là xuyên tạc, phủ nhận thắng lợi, thành tựu cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng; khoét sâu và thổi phồng sai lầm, khuyết điểm, hạn chế, thiếu sót của Đảng trong quá trình lãnh đạo cách mạng; xuyên tạc đoàn kết nội bộ Đảng và bồi nhọ thân thể, sự nghiệp, đời tư của lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Bởi vậy, Đảng ta đã xác định, nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là một nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân mà tuyên giáo là lực lượng nòng cốt; đồng thời là công việc tự giác, thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội và của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu⁽⁶⁾.

Giai đoạn hiện nay càng đòi hỏi tăng cường bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng,

xuất phát từ 4 vấn đề chính là: 1) Từ vị trí, vai trò của công tác này đối với xây dựng Đảng và đối với quá trình xây dựng đất nước; 2) Từ sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch; 3) Từ bài học kinh nghiệm của một số nước trên thế giới, đặc biệt là kinh nghiệm từ sự tan rã, sụp đổ của mô hình XHCN Liên Xô và Đông Âu; 4) Từ thực tế trong nước, một bộ phận cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Song, để công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch đem lại hiệu quả thiết thực, cần xuất phát từ trái tim yêu nước chân chính (không phải là yêu nước giả hiệu, mượn danh yêu nước), và niềm tin chiến thắng, với trách nhiệm tri ân các thế hệ tiền bối đã cống hiến, hy sinh cho độc lập, tự do của Tổ quốc, bảo vệ giống nòi, giang sơn gấm vóc Việt Nam, chứ không phải bằng mệnh lệnh, gượng ép, đối phó, hình thức. Một khi cán bộ, đảng viên và nhân dân xác định như vậy, tất yếu sẽ tích cực hành động bằng cả trái tim, tin tưởng, trách nhiệm, nhiệt huyết, kiên quyết bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên trì theo con đường CNXH và chắc chắn chúng ta sẽ tới đích.

Rọi chiếu vào lịch sử cách mạng Việt Nam, toát lên bài học thể hiện chân lý: muốn có chiến thắng, tất yếu phải có niềm tin vào chiến thắng; có niềm tin thì mới có đồng tâm hợp lực hành động muôn người như một, tự nguyện cống hiến, hy sinh bằng chính sự mách bảo của trái tim yêu nước. Chính niềm tin của cán bộ, đảng viên, nhân dân vào sự nghiệp cách mạng, vào sự lãnh đạo sáng suốt, tài trí của Đảng và Bác Hồ kính yêu là cội nguồn sức mạnh bao trùm, kết nối không gian, vượt qua thời gian, tạo sức bền bỉ, kiên cường, khắc phục mọi khó khăn, thử thách, làm nên những thắng lợi vĩ đại. Có niềm tin sẽ tạo nên những trái tim rực lửa, hâm nóng bản lĩnh, thôi thúc trách nhiệm, bất chấp hy sinh, tù đầy, tra tấn của kẻ thù để xông pha vào các cuộc trường chinh ròng rã gần 100 năm chống ách thống trị của thực dân Pháp, phát xít Nhật và can thiệp Mỹ; 21 năm chống ách thống trị, chiến tranh xâm lược của đế

quốc Mỹ cùng bè lũ tay sai. Vì tin vào thắng lợi và một lòng vì mục tiêu thắng lợi, nên thế hệ nối tiếp thế hệ, không phân biệt trẻ già, trai gái, hễ khi Tổ quốc cần, tất xung phong lên đường cứu nước. Niềm tin ấy chính là cội nguồn sức mạnh bất diệt, nguồn cảm hứng, động viên khắp mọi miền Tổ quốc lên đường phục vụ tiền tuyến, cầm súng giết giặc lập công với tinh thần “Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”⁽⁷⁾.

Đại thắng mùa Xuân năm 1975 là chiến thắng của trí tuệ, bản lĩnh, niềm tin sắt đá vào thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, được dẫn dắt bởi đường lối và nghệ thuật lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng ta. Sức mạnh của niềm tin đã chiến thắng sức mạnh vũ khí, đô la của kẻ thù. Bởi vậy, nhà báo Duy Lorannút từng nói: “Ai cũng biết rằng, trong thế kỷ XX, chính vật chất là sức mạnh của thời đại... Sức mạnh duy nhất của người Việt Nam lúc đó là sức mạnh của con người, của niềm tin chiến thắng”⁽⁸⁾. Niềm tin vào thắng lợi cũng thúc tỉnh nhân loại yêu chuộng hòa bình và công lý luôn sát cánh, hết lòng ủng hộ chính nghĩa của dân tộc Việt Nam, cả về tinh thần và vật chất. Trong đó, vô cùng xúc động là sự kiện diễn ra tại đất nước Vê-nêzuêla năm 1964, do nhóm 4 du kích (có Carlos Argenis Martínez) bắt cóc trung tá Mỹ (Michael Smolen - tùy viên quân sự Đại sứ quán Mỹ ở Vê-nêzuêla khi đó) để đòi đổi lấy mạng sống cho anh Nguyễn Văn Trỗi. Tiếc rằng, đế quốc Mỹ đã lật mặt, phản bội lời hứa mà tử hình anh Nguyễn Văn Trỗi khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc Việt Nam đang ở giai đoạn quyết liệt.

Cũng như hôm nay, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, luôn cần có và phải có niềm tin ở cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là những người trong bộ máy trực tiếp làm công tác này (nhóm chuyên gia, ban chỉ đạo, tổ thư ký giúp việc, cộng tác viên...) vào thắng lợi. Như thế, lập trường sẽ không dao động, tâm không gợn sóng, hành động không gượng gạo, tư duy không chạy theo phong trào và thành tích, chỉ đạo không hình thức, mệnh lệnh. Đó mới là cái gốc rễ đem lại kết quả tích cực, lâu bền trong bảo vệ nền tảng tư

tưởng của Đảng. Mọi sự hoài nghi, đối phó, nửa vời, gượng gạo trong công tác này chỉ làm tổn hại, thậm chí phá hoại sự nghiệp cách mạng và con đường xây dựng CNXH của nước ta.

3. Tri ân người có công với cách mạng cũng góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Thực tiễn cách mạng Việt Nam ghi lại nhiều tấm gương chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì ấm no, hạnh phúc của nhân dân, trở thành gương sáng cho thế hệ sau noi theo. Từ những ngày Đảng mới thành lập, các đảng viên nhiệt huyết cách mạng, cùng với nhân dân vượt qua gian khó, luôn tin tưởng vào thắng lợi ở ngày mai. Họ không chỉ tin vào chiến thắng ngoại xâm mà cái đích cao cả là niềm tin và chiến đấu cho lý tưởng cộng sản, thực hiện khát vọng công bằng, bình đẳng, nhân văn mà nhân loại tiến bộ đều hướng tới.

Trước đây, cán bộ, đảng viên khi được phân công, nhận nhiệm vụ, thậm chí là xung phong nhận nhiệm vụ, có nghĩa là chấp nhận hy sinh và sẵn sàng đón nhận án tử của kẻ thù. Các đồng chí đó nhận chức vụ, không màng bổng lộc, không màng danh lợi, không cho mình là “ông to, bà lớn” mà chỉ một tâm nguyện cứu nước, cứu dân, cống hiến trọn đời cho cách mạng của Đảng, vì trường tồn của dân tộc và lý tưởng cộng sản. Họ cống hiến vì dân, vì nước, chứ không phải vì bằng khen, tấm huân huy chương hay là được ghi danh vào sổ sách. Những tấm gương chiến đấu, hy sinh của Tổng Bí thư Trần Phú, Hà Huy Tập, Nguyễn Văn Cừ; hay các đồng chí Lê Hồng Phong, Nguyễn Thị Minh Khai, Võ Văn Tần, Hoàng Văn Thụ, Võ Thị Sáu, Lý Tự Trọng, Trần Văn Ôn, Nguyễn Văn Trỗi... luôn soi sáng lý tưởng cách mạng cho hậu thế, đặc biệt là đối với cán bộ, đảng viên hôm nay tự *soi mình, rèn mình, sửa mình, biết mình* phấn đấu phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Trong khi phần đông ra sức tu dưỡng, rèn luyện, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp sức xây dựng Đảng, đổi mới đất nước thì một bộ phận cán bộ, đảng viên có biểu hiện thiếu tu dưỡng, suy thoái

tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, thậm chí có người quay lưng hại Đảng, phản bội nhân dân, phỉ báng quá khứ, làm ô nhục quốc thể. Lại có những cán bộ, đảng viên vun vén tư lợi, chạy theo chức tước, hám quyền lực, coi nhẹ chuyên môn, mong nhanh được làm quan, hòng trục lợi cá nhân. Cũng có biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền, gây khó dễ với cấp dưới, ra oai với đồng nghiệp và nhân dân để rồi trở thành “cùi” tiến dần vào “lò” lúc nào không hay. Những hành động đó làm ảnh hưởng đến uy tín, thanh danh của Đảng; ảnh hưởng đến niềm tin của nhân dân với Đảng và chế độ; làm tổn hại sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN mà bao nhiêu thế hệ cán bộ, đảng viên, nhân dân ta dày công gây dựng, vun đắp cả thế kỷ nay.

Để có độc lập, tự do của Tổ quốc và cuộc sống ấm no, hạnh phúc của nhân dân hôm nay, biết bao lớp tiền bối đã chiến đấu, hy sinh bản thân, hy sinh gia đình, hy sinh tập thể, đồng đội. Xương, máu của các đồng chí ấy thấm vào mạch nguồn đất Việt, hòa quyện vào hồn Việt, kết thành sợi dây xuyên nối và phân định giữa chiến tranh với hòa bình, quá khứ với hiện tại, cống hiến với hưởng thụ, hy sinh với trục lợi, phát triển và suy thoái. Qua các thời kỳ, rất nhiều đồng chí vì lý tưởng cách mạng, chiến đấu, hy sinh trọn đời cho Đảng và dân tộc, nhất là các đồng chí đảng viên phải vào tù ra tội, đứng mũi chịu sào ở thời điểm thách thức cam go, thậm chí là biết trước sẽ khó thoát khỏi án tử của kẻ thù, nhưng vẫn hiên ngang, sẵn sàng, vui vẻ, tự hào nhận và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Như Bác Hồ đã thống kê: Chỉ tính riêng giai đoạn 1930 -1945, trong cấp Trung ương của Đảng có 14 đồng chí bị đế quốc Pháp bắn, chém, hoặc đánh đập chết trong nhà tù. Tính đến tháng 1.1960, “Trong 31 đồng chí đương là Ủy viên Trung ương Đảng ta, trước ngày khởi nghĩa đã được đế quốc Pháp tặng cho 222 năm tù đầy. Đó là không kể những án tử hình vắng mặt và những cuộc vượt ngục trước khi hết hạn ở tù”⁽⁹⁾.

Lịch sử cách mạng Việt Nam chịu sự chi phối bởi lịch sử Đảng, được bồi đắp, tô thắm bởi những

chiến công và cả sự hy sinh xương máu của các bậc tiền nhân. Pho sử bằng vàng đó thể hiện phong phú, sinh động cuộc đấu tranh anh dũng, kiên cường, bất khuất của nhân dân ta chống giặc ngoại xâm, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trong thành tựu hôm nay chúng ta có được, hàm chứa niềm vui, nụ cười và cả mồ hôi, nước mắt, cô đọng những chiến công hiển hách và sự hy sinh xương máu của nhiều thế hệ cán bộ, đảng viên, chiến sĩ, nhân dân cho lý tưởng cộng sản, vì độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ cho Tổ quốc, vì tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Giá trị bền vững đó đã thấm thâu trong diễn trình lịch sử Đảng, trở thành chân lý, niềm tin, lòng tự hào, biết ơn vô hạn của nhân dân đối với Đảng, của hậu thế đối với tiền nhân, của người được thừa hưởng thành quả đối với người hy sinh tạo nên thành quả, được trân trọng, bảo vệ, giữ gìn như một phần cơ thể của mình.

Do vậy, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, không đơn thuần là bảo vệ cho hiện tại mà còn là bảo vệ thành quả của quá khứ và tạo sự vững bền, xuyên nối tương lai. Bồi lễ như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Ăn quả phải nhớ người trồng cây. Trong cuộc tung bừng vui vẻ hôm nay, chúng ta phải nhớ đến những anh hùng, liệt sĩ của Đảng ta, của dân ta... Sự hy sinh anh dũng của các liệt sĩ đã chuẩn bị cho đất nước ta nở hoa độc lập, kết quả tự do. Nhân dân ta đời đời ghi nhớ công ơn các liệt sĩ và chúng ta phải luôn luôn học tập tinh thần dũng cảm của các liệt sĩ để vượt tất cả mọi khó khăn, gian khổ, hoàn thành sự nghiệp cách mạng mà các liệt sĩ đã chuyển lại cho chúng ta”⁽¹⁰⁾.

Đặt vào trọng trách chung đó, lúc bản thân gánh vác công việc nặng nhọc hơn, hưởng quyền lợi kém hơn người khác, thì vẫn vui vẻ, với tâm niệm: đóng góp của mình chưa đáng kể so với những đồng chí đã cống hiến, hy sinh vì nước, vì dân, để lại cuộc sống hòa bình hôm nay. Nếu thực tiễn gặp nghịch cảnh nào đó, có thể chạnh lòng, nhưng bản thân không được phép nhụt ý chí phấn đấu; cần suy nghĩ tích cực, lạc quan vượt qua khó khăn, thách thức; luôn tâm niệm làm việc vì trách

nhiệm tri ân, không vì được tôn vinh thành tích cá nhân. Theo đó, tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cũng là một cách góp phần đền ơn đáp nghĩa những người có công với cách mạng.

Có trái tim tin, yêu vào Đảng và chế độ XHCN cùng với gương sáng về năng lực, phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị chính là chìa khóa quy định kết quả bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng. Còn việc bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng chính là tiền đề, cơ sở, điều kiện tiên quyết để thực hiện “khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”⁽¹¹⁾ theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng và quan điểm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam⁽¹²⁾; hiện thực hóa mục tiêu mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vạch: “xã hội ngày càng tiến, vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tốt, đó là chủ nghĩa xã hội”⁽¹³⁾/.

(1) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. CTQG, Hà Nội, T.12, tr.401.

(2) Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đọc trong Lễ truy điệu Hồ Chủ tịch ngày 9.9.1969.

(3) Trần Dân Tiên (1975), *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, tr.12-13.

(4) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, *Sđđ*, T.12, tr.401

(5) Hội đồng khoa học Ban Tuyên giáo Trung ương, *Những tác động của thông tin xấu, độc trên mạng Internet đến tư tưởng, tâm trạng xã hội - thực trạng và giải pháp*, Đề tài khoa học, 2018, tr.39.

(6) Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22.10.2018 của Bộ Chính trị khóa XII “*Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”.

(7) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, *Sđđ*, T.4, tr.534.

(8) Nguyễn Hữu Mạnh, *Thắng lợi của niềm tin vào chính nghĩa*, Báo Lao động cuối tuần, ngày 30.4.2022.

(9) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, *Sđđ*, T.12, tr.401.

(10) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, *Sđđ*, T.12, tr.401.

(11) Đảng Cộng sản Việt Nam, (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQG, Hà Nội, T.1, tr.34.

(12) Nguyễn Phú Trọng (2022), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam*, Nxb. CTQG, Hà Nội.

(13) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, *Sđđ*, T.13, tr.438.